TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 123/2019/HSST Ngày 08/7/2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Thu Trang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Lường Văn H, sinh ngày: 18/11/1981 tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn Q và bà Hà Thị Q; có vợ là Kiều Thị L, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2009 bị Ủy ban nhân dân huyện Mu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 4 năm 2019 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 25/4/2019 Lường Văn H đi bộ từ nhà ở đến Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, H gặp một người phụ nữ dân tộc Mông, không quen biết, H hỏi và mua được của người đó 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 chiếc bật lửa ga. với giá 100.000 đồng. H lấy một ít Heroine ra sử dụng, số Heroine còn lại H gói lại như cũ. Sau đó H cất giấu

02 gói ma túy vào trong ví, rồi cất vào trong túi quần phía sau đang mặc trên người và đi bộ về nhà. Đến 11 giờ 45 phút cùng ngày, H đi bộ đến Tiểu khu 4, thị trấn N, huyện M thì bị Tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ của Lường Văn H: 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine; 01 chiếc ví giả da màu nâu; 01 chiếc bật lửa ga.

Ngày 25/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định số chất nghi là ma túy thu giữ của Lường Văn H như sau: 01 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine có khối lượng 0,09 gam, lấy toàn bộ 01 viên = 0,09 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H1; Số chất bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,09 gam, lấy toàn bộ 0,09 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H2.

Tại kết luận giám định số 821 ngày 28/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy; loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu H2 là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,09 gam loại Methamphetamine và 0,09 gam loại Heroine".

Cáo trạng số 122/CT-VKSMC ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Lường Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lường Văn H; 01 chiếc ví giả da màu nâu, kích thước 10 x 12,5cm, trên bề mặt chiếc ví có in chữ "TOMMY"; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 25/4/2019 Lường Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép 01 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 0,09 gam và 0,09 gam Heroine, mục đích để bản thân sử dụng.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine thu giữ của Lường Văn H là 0,09 gam + 0,09 gam = 0,18 gam (Dưới 05 gam). Vì vậy, hành vi của bị cáo Lường Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý. Năm 2009 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng. Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bố, mẹ đẻ của bị cáo đều là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lường Văn H; 01 chiếc ví giả da màu nâu, kích thước 10 x 12,5cm, trên bề mặt chiếc ví có in chữ "TOMMY"; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET, đều là những vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Lường Văn H ngày 25/4/2019. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Để đảm bảo thi hành án hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lường Văn H 21 (Hai mươi mốt) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 25/4/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lường Văn H; 01 chiếc ví giả da màu nâu, kích thước 10 x 12,5cm, trên bề mặt chiếc ví có in chữ "TOMMY"; 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, nhãn hiệu H-VIET.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Lường Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Thanh Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Thị Hiến